

Số: 2978 /TB-XMTĐ

Tam Điệp, ngày 30 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO
Về việc chào giá cạnh tranh mua sắm nhiên liệu dầu diesel 0,05%S (DO)
phục vụ sản xuất năm 2021

Hiện nay, Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp đang có nhu cầu mua sắm nhiên liệu dầu diesel 0,05%S (DO) phục vụ cho sản xuất năm 2021.

*** Tiêu chuẩn kỹ thuật.**

TT	Tên chỉ tiêu	Mức DO 0,05%S	Phương pháp thử
1	Hàm lượng lưu huỳnh, mg/kg, max.	500	TCVN 6701:2007 (ASTM D 2622-05/ASTM D 5453-06)
2	Chỉ số xêtan, min.	46	TCVN 3180:2007 (ASTM D 4737-04)
3	Nhiệt độ cất, oC, 90% thể tích, max.	360	TCVN 2698:2007 (ASTM D 86-05)
4	Điểm chớp cháy cốc kín, oC, min.	55	TCVN 6608:2006 (ASTM D 3828-05)/ASTM D 93-06
5	Độ nhớt động học ở 40oC, cSt	2,0-4,5	TCVN 3171:2007 (ASTM D 445-06)
6	Cặn các bon của 10% cặn trung cất, % khối lượng, max.	0,3	TCVN 6324:2006 (ASTM D 189-05)/ASTM D 4530
7	Điểm đông đặc, oC, max.	+6	TCVN 3753:2007(ASTM D 97-05a/ASTM D 5950
8	Hàm lượng tro, % khối lượng, max.	0,01	TCVN 2690:2007 (ASTM D 482-03)
9	Hàm lượng nước, mg/kg, max.	200	ASTM E 203
10	Tạp chất dạng hạt, mg/l, max.	10	ASTM D 2276
11	Ăn mòn mảnh đồng ở 50oC, kg/m ³	Loại 1	TCVN 2694:2007 (ASTM D 130-04e1)
12	Khối lượng riêng ở 15oC, kg/m ³	820-860	TCVN 6594:2007 (ASTM D 1298-05)/ASTM D 4052
13	Độ bôi trơn, μm, max.	460	TCVN 7758:2007 (ASTM D 6079-04e1)
14	Ngoại quan	Sạch, trong	ASTM D 4176

Phương pháp tính chỉ số xêtan không áp dụng cho các loại nhiên liệu diesel có phụ gia cải thiện trị số xêtan.
 $1cSt = mm^2/s$

Kính mời các nhà cung cấp quan tâm, có năng lực cung cấp nhiên liệu dầu diesel 0,05%S (DO) đến đăng ký nhận thư yêu cầu tại Phòng Kế hoạch và nộp hồ sơ chào giá đến Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp trước 16h.00', ngày 14/12/2020.

Trong trường hợp Nhà cung cấp cần thêm thông tin hỗ trợ, đề nghị liên hệ: Phòng Kế hoạch - Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp.

Địa chỉ: Số 27 đường Chi Lăng, xã Quang Sơn, TP. Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Điện thoại: 02293 864 905, fax: 02293 864 909./.

Nơi nhận:

- Website: Vicemtamdiep.com.vn;
- Lưu: VT, KH.

